

19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 23/HĐKT-MNKT-AP229

Gói thầu: Mua sắm lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho bếp ăn trường học năm học 2025-2026

Ninh Bình, ngày 29 tháng 8 năm 2025

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 18b/QĐ-TrMN ngày 22/8/2025 của Trường Mầm non Khánh Thịnh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án, dự toán mua sắm: Mua sắm lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho bếp ăn trường học của Trường Mầm non Khánh Thịnh năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TrMN ngày 28/8/2025 của Trường Mầm non Khánh Thịnh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho bếp ăn trường học năm học 2025-2026.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: TRƯỜNG MẦM NON KHÁNH THỊNH

Đại diện: Bà Đinh Thị Nhân - Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ: Xóm 3, xã Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0962860993

Mã số thuế: 2700396350

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH AN PHƯỚC 229



Đại diện: Ông Trần Bùi Ngọc Anh

- Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Đường 477, Thôn Phúc Sơn, Phường Hoa Lư, Ninh Bình.

Điện thoại: ...

Mã số thuế: 2700946780

Tài khoản: 006668899999. Tại: Ngân hàng Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Ninh Bình.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3 : Thời gian, địa điểm giao nhận thực phẩm:

1. Thời gian giao nhận:

- Mùa đông : Buổi sáng 07h00' ngày thứ 2,3,4,5,6 trong tuần

- Mùa hè : Buổi sáng 06h30' ngày thứ 2,3,4,5,6 trong tuần

Thời gian thực hiện hợp đồng 09 tháng, từ 01 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2026

2. Địa điểm giao nhận: Tại trường Mầm non Khánh Thịnh, địa chỉ :Xóm 3, Xã Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Khi bàn giao, Bên B tiến hành đối chiếu xác nhận Phiếu giao nhận hàng hóa hàng ngày với Đại diện Trường Mầm non Khánh Thịnh. Hàng ngày có đại diện Ban giám hiệu, người mua hàng và thủ kho sẽ trực tiếp kiểm tra và nhận thực phẩm khi đạt yêu cầu.

Điều 4 : Loại hợp đồng, giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh
2. Giá hợp đồng: Giá hợp đồng: 807.971.100 đồng (Tám trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm mười hai nghìn đồng). Giá trên bao gồm thuế, chi phí bảo quản, vận chuyển tới địa điểm theo yêu cầu của Trường Mầm non Khánh Thịnh.
3. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán tiền mua sắm hàng hóa cho Bên B 1 lần/tháng (kèm theo bảng kê chi tiết) và Bên B cung cấp chứng từ thanh toán theo quy định cho bên A.

Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B vào ngày cuối cùng của mỗi tháng

Điều 5. Phương thức đặt hàng, giao nhận, vận chuyển

- Khi đăng ký đặt hàng bên A ghi rõ về chủng loại và số lượng cần mua (theo mẫu chung do 2 bên thống nhất).

- Bên A đặt hàng cho bên B thông qua các hình thức (liên hệ trực tiếp qua số điện thoại) hoặc qua Zalo.

- Thời gian đặt hàng: Bên A đặt hàng:

+ Trước 18h ngày hôm trước.

+ Điều chỉnh tăng, giảm số lượng sẽ báo lại chốt số lượng trước 6h15p ngày hôm sau.

- Bên B có trách nhiệm cung cấp và giao hàng thực phẩm đủ chủng loại, số lượng cho bên A theo thời gian và địa điểm đã quy định (tại phòng kho của nhà trường), hàng ngày có đại diện BGH, người mua hàng và thủ kho sẽ trực tiếp kiểm tra và nhận thực phẩm khi đạt yêu cầu.

- Khi có vấn đề khiếu nại nào về việc giao nhận thực phẩm, thiếu hàng, không đúng thời gian, địa điểm theo quy định, hàng hóa không đảm bảo chất lượng, không đúng chủng loại bên A đặt, thái độ của người giao hàng không đúng chuẩn mực, thì bên A liên hệ với bên B để cùng nhau giải quyết.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên A

- Được cung cấp các thông tin trung thực về ATTP, hướng dẫn sử dụng do bên B cung cấp

- Yêu cầu tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật. Yêu cầu tổ chức bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu thực phẩm bên B cung cấp cho bên A không đảm bảo an toàn, gây ra ngộ độc thực phẩm thì bên A có quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật .

- Tuân thủ đầy đủ các quy định hướng dẫn về ATTP của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong quá trình vận chuyển, lưu giữ và bảo quản, sử dụng thực phẩm khi được bên B giao.

- Bên A có trách nhiệm thanh toán đúng thời gian, đúng giá trị hợp đồng



cho bên B theo quy định của hợp đồng này.

Điều 7 : Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Bên B cung cấp thực phẩm phải tuân thủ các điều kiện về vệ sinh ATTP, chất lượng như phụ lục đính kèm của hợp đồng này. Đảm bảo giá cả đúng như giá của hợp đồng và khi có đơn giá điều chỉnh (nếu có); thời gian giao hàng đúng theo quy định tại hợp đồng này. Hàng ngày khi giao thực phẩm đều phải tuân thủ các quy định về công tác xuất nhập thực phẩm, có sổ giao, nhập thực phẩm và ký giao nhận rõ ràng.

- Đảm bảo tính hợp pháp của hàng hóa theo đúng quy định. Nếu hàng hóa không đạt tiêu chuẩn bên A có quyền trả lại và bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường các chi phí liên quan do việc giao hàng hóa không đạt tiêu chuẩn gây nên.

- Nếu bên B cung cấp thực phẩm không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, gây ra ngộ độc thực phẩm, nếu xác định nguồn gốc xuất phát từ chất lượng thực phẩm do bên B cung cấp thì bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường 100% kinh phí (chi phí xét nghiệm, chi phí đi lại, khám, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, kinh phí thanh tra, kiểm tra, điều tra) và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật. Đồng thời bên A được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không chịu bất kỳ đền bù nào do hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng của bên A gây ra.

- Hợp tác với tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc điều tra ngộ độc thực phẩm để khắc phục hậu quả, thu hồi hoặc xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn, tuân thủ quy định của Pháp luật, quyết định về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 8: Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng này chấm dứt trước thời hạn trong những trường hợp sau:

- Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn nếu Bên B để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn khi bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán hoặc một trong các nghĩa vụ khác đã thỏa thuận tại hợp đồng này

- Các trường hợp khác khi chấm dứt hợp đồng do hai bên thỏa thuận

- Việc chấm dứt hợp đồng giữa hai bên phải được thông báo trước bằng văn bản. Nội dung thông báo phải nêu rõ lý do chấm dứt và thời gian chấm dứt hợp đồng.

- Việc chấm dứt hợp đồng quy định trong điều này không ảnh hưởng đến các quyền và nghĩa vụ của các bên đã phát sinh trước khi chấm dứt hợp đồng.

Điều 9: Giải quyết tranh chấp

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này, trường hợp phát sinh tranh chấp, hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Ân phí do bên có lỗi chịu trách nhiệm chi trả.

Điều 10: Hiệu lực Hợp đồng

Hợp đồng này bằng tiếng Việt, bao gồm 05 trang 10 điều, được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau để làm căn cứ thực hiện.

Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng nếu có phải được lập thành phụ lục có chữ ký xác nhận của hai bên (Phụ lục hợp đồng có giá trị thực hiện như hợp đồng).

. Hợp đồng này có giá trị thực hiện hiện từ ngày 01 tháng 09 năm 2025 đến ngày 31 tháng 5 năm 2026.

Hợp đồng tự thanh lý sau khi hết hạn hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH AN PHƯỚC 229



GIÁM ĐỐC
Trần Bùi Ngọc Anh

ĐẠI DIỆN BÊN A
TRƯỜNG MẦM NON KHÁNH THỊNH



HIỆU TRƯỞNG
Dinh Chi Nhân



**PHỤ LỤC CHI TIẾT DANH SÁCH HÀNG HÓA**

(Kèm theo Hợp đồng số: 23/HĐKT-MNKT-AP229 ngày 29 tháng 8 năm 2025)

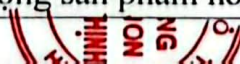
Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên hàng hóa		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thịt lợn	Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch Thịt tươi mới, bề mặt khô, sạch, không dính lông và tạp chất lạ; thịt mềm chắc mịn, có độ ẩm trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra; Màu sắc: Màu đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (Khi luộc thịt)	Kg	1124	132.000	148.368.000
2	Xương ống + khuy	Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch	Kg	397	55.000	21.835.000
3	Thịt vịt (bỏ đầu, chân)	Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Thịt gia cầm tươi sống, ngon phải được lấy từ gia cầm nuôi khỏe mạnh, an toàn thực phẩm	Kg	283	109.000	30.847.000
4	Thịt Ngan(bỏ đầu, chân)		kg	283	140.000	39.620.000
5	Thịt Gà ta (bỏ đầu, chân)		Kg	583	139.000	81.037.000
6	Chim bồ câu (không lòng)		Kg	61	245.000	14.945.000
7	Cá quả		Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Cá tươi, sống đúng chủng loại yêu cầu, không có dịch	Kg	150	89000



TT	Tên hàng hóa	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	nhớt, không có mùi lạ Cá to, thịt chắc, thơm thịt ,> 2.8kg /1 con				
8	Tôm thẻ Loại 30-35 con Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Tôm tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ	Kg	116	350.000	40.600.000
9	Cua đồng Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Cua tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ	Kg	297	230.000	68.310.000
	Lươn Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Lươn tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ	Kg	108	208.000	22.464.000
10	Thịt Bò Thịt bò loại I Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Tươi mới, bề mặt khô, sạch, không dính lông và tạp chất lạ; thịt mặt cắt mịn, có độ đàn trên bề mặt thịt khi bóp tay ra; Màu sắc: Màu đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (Khi luộc thịt)	Kg	365	265.000	96.725.000
11	Trứng vịt Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất	kg	161	65.000	10.465.000

TT	Tên hàng hóa		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
12	Trứng cút	lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Trứng tươi mới, không có mùi lạ, vỏ tròn không méo mó. Lòng trắng trong, không loãng quá, lòng đỏ có màu đặc trưng, không bị loãng	kg	83	79.000	6.557.000
13	Rau, củ, quả	Được đóng gói theo quy trình ISO, Vietgap, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) - Rau: Lá phải tươi, mới, ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già, không có tạp chất, không biến đổi gen, không có chất kích thích, chất bảo vệ thực vật...Thu hoạch đúng thời vụ. - Củ: Củ đều, không bị thối, mốc, không có chất bảo quản. - Quả: Quả to đều, chín, tươi ngon, ngọt tự nhiên, không chất bảo quản, chất kích thích	Kg	2164	32.000	69.248.000
14	Đậu phụ trắng		Kg	49	27.000	1.323.000
15	Gạo Thiên Hương	(Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch)	Kg	4617	18.500	85.414.500
16	Gạo Nếp loại 1	Không nấm mốc, không chất bảo quản	Kg	12	35.000	420.000
17	Phở khô	Sợi đều, không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo còn >1/2 hạn sử dụng	Kg	305	37.000	11.285.000
18	Bún khô		Kg	137	37.000	5.069.000
19	Đường trắng xuất khẩu	Khô, không kết, không chảy nước, đảm bảo còn > 1/2 hạn sử dụng Có hồ sơ Công bố chất lượng sản phẩm hoặc tài liệu chứng	Kg	16.9	30.000	507.000



TT	Tên hàng hóa		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
		minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm				
20	Dầu đậu nành Simply 5l hoặc tương đương	Không lắng cặn mỡ, đảm bảo tối thiểu 1/2 hạn sử dụng Có hồ sơ Công bố chất lượng sản phẩm hoặc tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm	Kg	203	68.000	13.804.000
21	Bột canh I ột Hà Nội hoặc tương đương	Khô, không bết, không chảy nước, đảm bảo còn > 1/2 hạn sử dụng Có hồ sơ Công bố chất lượng sản phẩm hoặc tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm	Kg	154	45.000	6.930.000
22	Mắm Nam Ngư 750ml hoặc tương đương	Đóng chai 930g/chai, Màu sắc tự nhiên, đảm bảo còn >1/2 hạn sử dụng Có hồ sơ Công bố chất lượng sản phẩm hoặc tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm	Kg	134	56.000	7.504.000
	Hạt nêm Ajinomoto	Khô, không bết, không chảy nước, đảm bảo còn > 1/2 hạn sử dụng Có hồ sơ Công bố chất lượng sản phẩm hoặc tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm	Kg	53	50.000	2.650.000
	Muối hạt	Khô, không bết, không chảy nước, đảm bảo còn > 1/2 hạn sử dụng Có hồ sơ Công bố chất lượng sản phẩm hoặc tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ đính kèm	Kg	25.1	10.000	251.000
	Đậu xanh	Được đóng gói theo quy trình ISO, có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, có minh chứng tem mác rõ ràng có truy xuất nguồn gốc (mã QR, mã vạch) Không nấm mốc, không chất bảo quản	Kg	74	48.000	3.552.000
23	Nước rửa	Sử dụng 100% thành phần làm sạch từ gốc thực vật,	Kg	143	34.200	4.890.600

TT	Tên hàng hóa		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	chén Sunlight thiên nhiên	không chứa paraben, phẩm màu và chất tẩy rửa gốc dầu mỏ, khả năng phân hủy sinh học cao (99.7%) và bao bì được làm từ nhựa tái sinh.				
	Tổng cộng					807.971.100

Số tiền bằng chữ: Tám trăm linh bảy triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, một trăm đồng chẵn ./.

(M) HNIN